

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động
của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 04/2026/QĐ-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 30/TTr-SNV ngày 08 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 1167/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Thanh Hóa.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THĐT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Hoài Anh

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Thanh Hóa

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / / 2026
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc hoạt động; chức năng, cơ cấu tổ chức, thành phần; nhiệm vụ, quyền hạn; hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Thanh Hóa; quan hệ với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp, các ngành.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng

- Hội đồng hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
- Thành viên Hội đồng là người đại diện cho cơ quan, đoàn thể tham gia với tư cách đại diện cho một tổ chức, được sử dụng bộ máy của cơ quan mình để thực hiện những nhiệm vụ theo quy định của Quy chế này.
- Thành viên Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Chương II CHỨC NĂNG, CƠ CẤU TỔ CHỨC, THÀNH PHẦN CỦA HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG

Điều 3. Chức năng của Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (sau đây gọi tắt là Hội đồng) do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập, là cơ quan tham mưu, tư vấn cho Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn toàn tỉnh Thanh Hóa; Hội đồng có con dấu riêng để triển khai thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức; thành phần Hội đồng

Hội đồng gồm có Chủ tịch Hội đồng, các Phó Chủ tịch, các Ủy viên và Thư ký Hội đồng.

- Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng: Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách công tác thi đua, khen thưởng.

3. Các Phó Chủ tịch Hội đồng gồm: Phó Chủ tịch Thường trực HĐND tỉnh, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ là Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.

4. Các Ủy viên Hội đồng:

- Đại diện lãnh đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy.
- Đại diện lãnh đạo Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.
- Đại diện lãnh đạo Công an tỉnh.
- Đại diện lãnh đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh.
- Đại diện lãnh đạo Thanh tra tỉnh.
- Phó Giám đốc Sở Nội vụ.
- Trưởng Phòng Thi đua - Khen thưởng: Ủy viên Thường trực và Thư ký Hội đồng.

5. Sở Nội vụ là Cơ quan Thường trực của Hội đồng.

Chương III

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG, CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG VÀ CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh có các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phát động các phong trào thi đua theo thẩm quyền.
2. Tổ chức thành lập, hướng dẫn và chỉ đạo hoạt động Cụm, khối thi đua của tỉnh.
3. Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn.
4. Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng.

5. Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định khen thưởng danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng: Lãnh đạo mọi hoạt động của Hội đồng, chủ trì và kết luận các phiên họp của Hội đồng; chỉ đạo triển khai các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, kế hoạch của tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng; ký các văn bản quan trọng của Hội đồng.

2. Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng

a) Chủ trì, kết luận các phiên họp của Hội đồng khi Chủ tịch Hội đồng vắng mặt và được ủy quyền; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy chế và các quyết định về chủ trương công tác của Hội đồng; chỉ đạo tổng hợp, báo cáo định kỳ đột xuất theo yêu cầu của lãnh đạo tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương và Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

b) Giúp Chủ tịch Hội đồng về mối quan hệ công tác của Hội đồng với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và các tỉnh, thành phố về lĩnh vực thi đua, khen thưởng; giúp Chủ tịch Hội đồng trong việc phối hợp hoạt động của thành viên Hội đồng và thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

3. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng

a) Chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về hoạt động của Cơ quan Thường trực của Hội đồng (Sở Nội vụ).

b) Chịu trách nhiệm thường trực giải quyết các công việc thường xuyên, quan trọng của Hội đồng, ký các văn bản của Hội đồng theo sự ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng. Tham mưu Chủ tịch Hội đồng ban hành chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng; Chuẩn bị nội dung họp Hội đồng; giúp Chủ tịch Hội đồng kiểm tra, giám sát, đôn đốc các thành viên Hội đồng tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác và nhiệm vụ được giao; theo dõi, kiểm tra, định kỳ đánh giá việc thực hiện Quy chế hoạt động của Hội đồng.

c) Là chủ tài khoản của Quỹ Thi đua, Khen thưởng tỉnh; thực hiện các nhiệm vụ chi tiêu tài chính theo quy định hiện hành.

d) Thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Điều 7 của Quy chế.

4. Phó Chủ tịch Hội đồng

a) Phó Chủ tịch Hội đồng do Phó Chủ tịch Thường trực HĐND tỉnh đảm nhận, chịu trách nhiệm chủ trì, kết luận các phiên họp của Hội đồng khi Phó Chủ

tịch UBND tỉnh phụ trách công tác thi đua, khen thưởng đi vắng và được Chủ tịch Hội đồng uỷ quyền. Chỉ đạo công tác thi đua, khen thưởng trên một số lĩnh vực theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng do Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đảm nhận, chịu trách nhiệm phụ trách phong trào thi đua của MTTQ, chỉ đạo kiểm tra phong trào thi đua, khen thưởng của các địa phương, đơn vị trong tỉnh theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng và các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

5. Ủy viên Thường trực Hội đồng - Trưởng Phòng Thi đua - Khen thưởng tỉnh có nhiệm vụ:

a) Chuẩn bị giấy mời các phiên họp Hội đồng.

b) Tham mưu xin ý kiến thành viên Hội đồng trong trường hợp không tổ chức phiên họp Hội đồng.

c) Làm Thư ký Hội đồng, thông báo kết quả bỏ phiếu tại các phiên họp Hội đồng; trường hợp chưa có kết quả tại phiên họp, tổng hợp các ý kiến của thành viên Hội đồng.

d) Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 7 và Điều 11 của Quy chế.

đ) Tổ chức triển khai các kết luận của Hội đồng và thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Hội đồng.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của các Ủy viên Hội đồng

Ủy viên Hội đồng là người đại diện cho cơ quan, đơn vị tham gia với tư cách đại diện cho một tổ chức, được sử dụng bộ máy của cơ quan mình để thực hiện những nhiệm vụ theo quy định của Quy chế này. Ủy viên Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Theo dõi, hướng dẫn, chỉ đạo hoạt động của cụm thi đua; thay mặt Hội đồng dự Lễ phát động thi đua, Hội nghị sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi được phân công phụ trách.

2. Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các chủ trương công tác của Hội đồng theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng và Thường trực Hội đồng, định kỳ 06 tháng và 01 năm báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng.

3. Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng theo quy định. Trường hợp vắng mặt không tham dự cuộc họp của Hội đồng, thành viên Hội đồng phải báo cáo với Chủ tịch Hội đồng.

4. Phát hiện những tập thể, cá nhân tiêu biểu có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị UBND tỉnh xem xét khen thưởng.

5. Cho ý kiến tham gia khi hội đồng không tổ chức họp và gửi về Cơ quan Thường trực của Hội đồng (Sở Nội vụ) theo đúng thời gian quy định.

6. Thực hiện việc xét chọn, bỏ phiếu đề nghị phong tặng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng theo quy định.

Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Cơ quan Thường trực của Hội đồng

Cơ quan Thường trực của Hội đồng - Sở Nội vụ là cơ quan giúp việc cho Hội đồng, có nhiệm vụ:

1. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết và dự trù, thanh quyết toán kinh phí hoạt động của Hội đồng.
2. Dự thảo các kế hoạch, chương trình công tác, hướng dẫn tổng kết công tác thi đua, khen thưởng hàng năm của Hội đồng; tổng hợp báo cáo tình hình công tác thi đua, khen thưởng và hoạt động của Hội đồng.
3. Chuẩn bị nội dung, chương trình họp Hội đồng; báo cáo chương trình, nội dung để Hội đồng thảo luận tại các kỳ họp; 03 ngày làm việc trước các kỳ họp, Cơ quan Thường trực gửi tài liệu đến các thành viên Hội đồng.
4. Tổ chức triển khai thực hiện các kết luận của Hội đồng, giải quyết các công việc chuyên môn nghiệp vụ của Hội đồng.
5. Chủ động triển khai, đôn đốc thực hiện kế hoạch, chương trình công tác đã được Hội đồng thông qua, trừ những việc thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng.
6. Tham mưu Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng xử lý những vấn đề phát sinh đột xuất do không thể chờ đến kỳ họp của Hội đồng hoặc không tổ chức họp đột xuất, sau đó báo cáo lại với Hội đồng trong phiên họp Hội đồng gần nhất.
7. Chịu trách nhiệm tổng hợp, rà soát, đề xuất, báo cáo trình Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch Hội đồng quyết định khen thưởng và thực hiện nhiệm vụ trình cấp trên khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đảm bảo các quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các quy định hiện hành. Thực hiện lấy ý kiến các thành viên Hội đồng; văn bản thông báo cụm trưởng, cụm phó các cụm, khối thi đua thuộc tỉnh.
8. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Chủ tịch Hội đồng yêu cầu.

Chương IV HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 9. Chế độ làm việc

1. Các kế hoạch, chương trình công tác của Hội đồng đều được thảo luận dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hội đồng quyết định tập thể những vấn đề sau đây

a) Đề xuất các chủ trương, chính sách, biện pháp triển khai công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh theo đúng các quy định của Nhà nước và nhiệm vụ Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh giao.

b) Quyết định kế hoạch, chương trình công tác theo chỉ đạo của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương hoặc chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh.

c) Xét và đề nghị khen thưởng theo quy định tại khoản 5, Điều 5 của Quy chế.

3. Hội đồng bình xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng bằng hình thức bỏ phiếu kín (trường hợp thành viên Hội đồng vắng mặt, Cơ quan Thường trực của Hội đồng lấy ý kiến bằng văn bản).

a) Đối với danh hiệu vinh dự nhà nước (Anh hùng Lao động); Chiến sĩ thi đua toàn quốc phải có số phiếu đồng ý của ít nhất 90% tổng số thành viên Hội đồng.

b) Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác phải có số phiếu đồng ý của ít nhất 70% tổng số thành viên Hội đồng.

Điều 10. Chế độ họp

1. Hằng năm, Hội đồng tổ chức 03 phiên họp định kỳ để xét và đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng được quy định tại Điều 5 Quy chế, hoặc lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để thông qua chương trình, kế hoạch công tác; Hội đồng họp khi có ít nhất 2/3 thành viên tham dự. Trường hợp thành viên Hội đồng vắng mặt, Cơ quan Thường trực của Hội đồng lấy ý kiến thành viên Hội đồng bằng văn bản sau 10 ngày kể từ ngày phát hành văn bản.

2. Khi xét thấy cần thiết, Chủ tịch Hội đồng có quyền hạn

a) Có thể mời thêm đại diện là Thủ trưởng các đơn vị, các đoàn thể liên quan tham dự các phiên họp để trao đổi, thông tin thêm về các vấn đề Hội đồng quan tâm. Đại diện được mời không có quyền biểu quyết tại phiên họp.

b) Triệu tập cuộc họp bất thường của Hội đồng hoặc quyết định điều chỉnh nội dung, thời gian các lần họp.

3. Thời gian tổ chức và nội dung phiên họp Hội đồng

a) Phiên họp thứ nhất: Tháng 4 hàng năm Hội đồng họp xét, đề nghị khen thưởng theo công trạng và các khen thưởng khác theo quy định cho các tập thể, cá nhân không thuộc khối giáo dục và đào tạo, đối với các danh hiệu thi đua (Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động, Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua của UBND tỉnh) và các hình thức khen thưởng (Huân chương Độc lập, Huân chương Lao động, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ).

b) Phiên họp thứ hai: Tháng 8 hàng năm Hội đồng họp xét, đề nghị khen thưởng theo công trạng và các khen thưởng khác theo quy định cho các tập thể, cá nhân thuộc khối giáo dục và đào tạo, đối với các danh hiệu thi đua (Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua của UBND tỉnh) và các hình thức khen thưởng (Huân chương Độc lập, Huân chương Lao động, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ).

c) Phiên họp thứ ba: Tháng 12 hàng năm Hội đồng họp tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động và kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp trong công tác thi đua khen thưởng cho năm tiếp theo.

4. Về việc công nhận danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc", tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho các tập thể, cá nhân:

Để đảm bảo động viên kịp thời các tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong dịp tổng kết hàng năm, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh ủy quyền cho Cơ quan Thường trực của Hội đồng thẩm định, xét thành tích, lập hồ sơ các tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng, xin ý kiến các đồng chí Phó Chủ tịch Hội đồng và các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét quyết định.

Trường hợp khen thưởng đột xuất, theo đề nghị của các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, xã, phường, doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế khác; Cơ quan Thường trực của Hội đồng thẩm định, xét thành tích, lập hồ sơ đề nghị khen thưởng trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét quyết định.

Điều 11. Công tác kiểm tra, giám sát của Hội đồng

1. Thực hiện kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng hằng năm, Hội đồng ban hành kế hoạch và triển khai kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong công tác thi đua, khen thưởng ở các Cụm thi đua (khối thi đua); các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; xã, phường và đơn vị thuộc tỉnh.

2. Các thành viên Hội đồng có trách nhiệm triển khai và tham gia đoàn kiểm tra theo kế hoạch của Hội đồng phê duyệt; sau khi kết thúc kiểm tra tổng hợp và báo cáo Chủ tịch Hội đồng bằng văn bản.

Điều 12. Chế độ thông tin báo cáo

1. Hội đồng thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Trung ương và các quy định của UBND tỉnh.

2. Các thành viên Hội đồng có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch Hội đồng về kết quả thực hiện các nhiệm vụ, công tác được phân công.

3. Cơ quan Thường trực của Hội đồng có nhiệm vụ tổng hợp giúp Chủ tịch Hội đồng thực hiện chế độ báo cáo quy định.

Điều 13. Đối với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương và Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về mặt chuyên môn, nghiệp vụ về công tác thi đua, khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương và Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

Điều 14. Đối với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp

Quan hệ làm việc giữa Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các xã, phường là quan hệ chỉ đạo và phối hợp. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các xã, phường có trách nhiệm phối hợp thực hiện.

Chương V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, các thành viên của Hội đồng phản ánh về Cơ quan Thường trực của Hội đồng để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung theo quy định của pháp luật./.